

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ HƯƠNG THỦY  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 55/2022/HS-ST

Ngày: 07/9/2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hồ Vinh Phú.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Thanh Thơm và ông Trần Văn Cường.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Hồng Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hồng Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2022 đối với:

**1. Bị cáo Nguyễn Phúc B** (Tên gọi khác: Râu), sinh ngày 17/7/2005 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Tổ 6, phường Thủy Châu, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn B H và bà Hoàng Thị Thu H2; tiền án, tiền sự: Không;

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/5/2022 cho đến nay. Có mặt.

**2. Bị cáo Võ Khắc N** (Tên gọi khác: Đen), sinh ngày 24/7/2005 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Tổ 6, phường Thủy Lương, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Học nghề; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn T và bà Trần Thị Ph; tiền án, tiền sự: Không;

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/5/2022 cho đến nay. Có mặt.

**- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Phúc B:** Ông Nguyễn B H (sinh năm 1977) và bà: Hoàng Thị Thu H2 (sinh năm: 1980) (Là bố mẹ ruột). Trú tại: Tổ 6, phường Thủy Châu, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Ông Hà vắng mặt, bà Hiền có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phúc B:* Bà Đỗ Thị Thanh Huyền – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Võ Khắc N:*

Ông Võ Văn T (sinh năm 1976) và bà: Trần Thị Ph (sinh năm: 1984) (Là bố mẹ ruột). Trú tại: Tổ 6, phường Thủy Lương, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Ông Tâm vắng mặt, bà Phượng có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Võ Khắc N:* Bà Nguyễn Thị Sương – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- *Bị hại:* Lê Văn Q, sinh năm 1987; trú tại thôn 3, xã Quỳnh Vinh, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An. Có đơn xin vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Võ Văn T, sinh năm 1976; trú tại: Tổ 6, phường Thủy Lương, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế (Liên quan xe mô tô BKS: 75G1-307.41). Vắng mặt.

2. Ông Phan Ngọc Anh V, sinh năm 1972; trú tại: Tổ 6, phường Thủy Châu, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế (Liên quan xe mô tô BKS: 75G1-339.53). Có mặt.

3. Ông Nguyễn Đình V2, sinh năm 1983; trú tại: Tổ 6, phường Thủy Châu, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế (Liên quan xe mô tô BKS: 75G1-339.53). Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Cháu Văn Viết Đăng Kh (tên khác Bôn), sinh ngày 30/4/2006, trú tại tổ 5, phường Thủy Châu, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

2. Cháu Phạm Minh Tr (tên khác Bi), sinh ngày 07/6/2007, trú tại tổ 4, phường Thủy Lương, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

3. Cháu Trần H (tên khác Đô Ri), sinh ngày 12/5/2007, trú tại tổ 4, phường Thủy Dương, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

4. Cháu Nguyễn Thành D (tên khác Ti), sinh ngày 24/01/2007, trú tại tổ 05, phường Thủy Châu, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

5. Anh Nguyễn Đăng L, sinh năm 1998, trú tại tổ 7, phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 22/3/2022, Phạm Minh Tr (sinh ngày 07/6/2007, trú tại tổ 4, phường Thủy Lương, thị xã Hương Thủy), rủ Nguyễn Phúc B, Võ Khắc N, Trần H (sinh ngày 12/5/2007, trú tại tổ 4, phường Thủy Dương, thị xã Hương

Thủy), Văn Viết Đăng Khôi (sinh ngày 30/4/2006, trú tại tổ 5, phường Thủy Châu, thị xã Hương Thủy), Nguyễn Thành D (sinh ngày 24/01/2007, trú tại tổ 05, phường Thủy Châu, thị xã Hương Thủy); đi trộm cắp tài sản, cả nhóm đồng ý.

Khôi điều khiển xe mô tô BKS: 75G1-307.41 (xe của anh Võ Văn T), chở N; Trung điều khiển xe mô tô BKS: 75G1-339.53 (xe của anh Phan Ngọc Anh V), chở Duy, Hưng, B; cùng nhau đi đến khu vực thôn 2, xã Phú Sơn, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Tại đây, cả nhóm phát hiện có xe mô tô BKS: 37L1-552.38, của anh Lê Văn Q (sinh năm 1987, trú tại thôn 3, xã Quỳnh Vinh, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An), đang dựng bên đường và không có người trông coi. Trung đi đến dắt xe mô tô của anh Quyền, còn B, N, Hưng, Khôi, Duy, đứng cạnh giới. Sau khi lấy trộm được xe mô tô, Trung và B tháo biển kiểm soát và gương chiếu hậu của xe mô tô 37L1-552.38 ra để tránh bị phát hiện; rồi cùng nhau đẩy xe (xe không có chìa khoá để nổ máy) đến gặp anh Nguyễn Đăng L, sinh năm 1998, trú tại tổ 7, phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy, để làm chìa khoá xe; sau đó, cả nhóm đang tìm cách để đưa xe đi tiêu thụ thì bị Công an phát hiện.

**Vật chứng thu giữ, gồm:** 01 xe mô tô BKS: 75G1-339.53; 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Waves, màu vàng đen, số khung: 5263DY122465, số máy: JC52E-1360431; 01 Biển kiểm soát 37L1-552.38; 02 gương chiếu hậu; 01 chìa khoá xe máy dài 8,3cm; 01 xe mô tô BKS: 75G1-307.41.

Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại các xe mô tô, 02 gương chiếu hậu cho các chủ sở hữu.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 23/KL-HĐĐGTS ngày 01/4/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự Ủy ban nhân dân thị xã Hương Thủy, kết luận: Xe mô tô BKS: 37L1-552.38, có giá trị là: 8.400.000 đồng (Tám triệu bốn trăm ngàn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 53/CT-VKSHTH ngày 13/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy đã truy tố bị cáo Nguyễn Phúc B và Võ Khắc N, về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: Các bị cáo Nguyễn Phúc B, Võ Khắc N từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo được tính từ ngày Ủy ban nhân dân nơi cư trú nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 chìa khóa xe máy dài 8,3cm.

Về dân sự: Không có ai yêu cầu gì thêm về dân sự. Nên đề nghị không xem xét. Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Phúc B, Võ Khắc N với nội dung đều thống nhất về tội danh và điều luật như cáo trạng truy tố. Các bị cáo Nguyễn Phúc B, Võ Khắc N vai trò chỉ là đồng phạm; khi thực hiện hành vi phạm tội là người dưới 18 tuổi, giá trị tài sản chỉ 8.400.000 đồng, xe mô tô đã thu hồi trả lại cho bị hại. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ là “Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn” theo điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Phúc B hiện đang theo học lớp 12 tại Trường Cao đẳng Xây dựng công trình đô thị; bị cáo Võ Khắc N đang theo học Trường dạy nghề. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để áp dụng Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo 06 tháng cải tạo không giam giữ như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để cho các bị cáo có cơ hội tiếp tục theo học.

Các bị cáo Nguyễn Phúc B, Võ Khắc N thừa nhận hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối cải, xin được hưởng khoan hồng để tiếp tục theo học.

Người bị hại Phạm Tiến V vắng mặt nhưng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tạo điều kiện cho các bị cáo được tiếp tục học tập; cam đoan quản lý chặt các cháu tại gia đình; không để các cháu tiếp tục vi phạm pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hương Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

[2] Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14 giờ ngày 22/3/2022, tại thôn 2, xã Phú Sơn, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nguyễn Phúc B và Võ Khắc N đã có hành vi thống

nhất với các đối tượng Phạm Minh Tr, Trần H, Nguyễn Thành D và Văn Viết Đăng Khôi, cùng nhau trộm cắp tài sản của anh Lê Văn Q, 01 xe mô tô BKS: 37L1-552.38, trị giá là: 8.400.000 đồng (Tám triệu bốn trăm ngàn đồng).

[3] Hành vi của các bị cáo Nguyễn Phúc B và Võ Khắc N đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do vậy, tại bản cáo trạng số 53/CT-VKSHTh ngày 13/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với Phạm Minh Tr, Trần H, Nguyễn Thành D và Văn Viết Đăng Khôi; đã có hành vi trộm cắp tài sản nhưng tại thời điểm phạm tội, Hưng, Trung, Duy và Khôi, đều chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Bộ luật hình sự 2015. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy, đã xử phạt hành chính đối với Hưng, Trung, Duy và Khôi là đúng quy định.

[4] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng: Các bị cáo Nguyễn Phúc B và Võ Khắc N khi thực hiện hành vi phạm tội là người dưới 18 tuổi, nhưng đều nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là bị pháp luật cấm, nhưng do ham chơi, nghe lời bạn rủ rê, với ý thức muốn nhanh chóng kiếm tiền bất chấp hậu quả để cho bạn tiêu xài vì bạn bỏ nhà đi; thêm vào đó là sự lơ là mất cảnh giác trong việc quản lý tài sản của chủ tài sản nên các bị cáo đã lợi dụng chiếm đoạt tài sản. Hành vi của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thị xã Hương Thủy nên cần thiết phải xử lý nghiêm.

Tuy nhiên, xem xét vai trò của các bị cáo B, N chỉ là đồng phạm giúp sức, vì chính Trung mới là người khởi xướng việc trộm cắp tài sản và là người đi đến dắt xe mô tô, trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của anh Quyền, còn các bị cáo B, N, cùng với các đối tượng Hưng, Khôi, Duy, đứng cảnh giới, vai trò giúp sức nên đánh giá vai trò của các bị cáo là tương đương nhau.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng:

Các bị cáo Nguyễn Phúc B, Võ Khắc N không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và được bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; được quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Nguyễn Phúc B, Võ Khắc N khi thực hiện hành vi phạm tội là người dưới 18 tuổi (B chỉ mới 16 tuổi 8 tháng 05 ngày; N chỉ mới 16 tuổi 7 tháng 26 ngày),

nên được hưởng chính sách đối với người dưới 18 tuổi phạm tội theo các quy định tại Chương XII của Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân của các bị cáo và biện pháp chấp hành hình phạt:

Xét các bị cáo Nguyễn Phúc B, Võ Khắc N có nhân thân tốt, tuổi đời còn rất trẻ; vai trò chỉ là đồng phạm giúp sức. Hội đồng xét xử thấy không cần cách ly các bị cáo này ra khỏi cộng đồng xã hội thì các bị cáo cũng có khả năng tự cải tạo, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Căn cứ theo Điều 36 của Bộ luật Hình sự, các bị cáo Nguyễn Phúc B, Võ Khắc N có đủ điều kiện được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ. Hội đồng xét xử thấy có thể xử phạt các bị cáo mức án như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa tại phiên tòa để thể hiện rõ sự khoan hồng của pháp luật. Miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Không có ai yêu cầu gì thêm về dân sự. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Xét thấy cần tịch thu tiêu hủy 01 chìa khóa xe máy dài 8,3cm.

[9] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Phúc B, Võ Khắc N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về tội danh:** Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Phúc B, Võ Khắc N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

**2. Về trách nhiệm hình sự:**

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Phúc B (Tên gọi khác: Râu) 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo B được tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Thủy Châu, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Bị cáo Võ Khắc N (Tên gọi khác: Đen) 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo N được tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Thủy Lương, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Phúc B cho Ủy ban nhân dân phường Thủy Châu, bị cáo Võ Khắc N cho Ủy ban nhân dân phường Thủy Lương, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế có trách nhiệm giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian

cải tạo không giam giữ. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc giám sát, giáo dục.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự 2019.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự. Cho các bị cáo được miễn việc khấu trừ thu nhập.

**3. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chìa khóa xe máy dài 8,3cm.

*(Các vật chứng trên có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/9/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy).*

**4. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Phúc B, Võ Khắc N, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh T.T.Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh T.T.Huế;
- VKSND thị xã Hương Thủy;
- CA thị xã Hương Thủy;
- Chi cục THA DS TX. Hương Thủy;
- UBND phường Thủy Châu;
- UBND phường Thủy Lương;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL, NVLQ;
- Trợ giúp viên;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**(Đã ký)**

**Hồ Vinh Phú**